MÔ TẢ CÁC BẢNG VÀ MỐI LIÊN KẾT

* Bảng KHACHHANG gồm có các thông tin cá nhân của khách hàng và MAKH là khóa, mỗi khách hàng sẽ được chăm sóc bởi một nhân viên cskh, quá trình cskh được lưu thông tin ở bảng QUATRINHCSKH
* Bảng NHANVIENCSKH gồm có các thông tin về nhân viên, khóa là MANV, CHUCVU quyết định quyền truy cập ( phần quyền truy cập tôi chưa nắm rõ, 2 ông góp ý nhé)
* Bảng QUATRINHCSKH do nhân viên cskh quản lý, khách hàng của nhân viên nào thì nhân viên đó mới được chỉnh sửa thông tin trong bảng QUATRINHCSKH, trưởng phòng được quyền truy cập tất cả
* Bảng PHIEUDK lưu các thông tin về việc đăng kí học của khách hàng, một phiếu có thể đăng kí nhiều level học ( có 3 level), đăng kí vào từng thời điểm ưu đãi thì có mức giảm giá học phí, khóa là SODK, sau khi đăng kí thì thông tin khách hàng sẽ được lưu vào bảng HOCVIEN gồm các thông tin cá nhân của học viên và MALOP mà học viên đang học
* Bảng HOCPHI gồm có thông tin về học phí của từng level
* Bảng CHITIETHOCPHI gồm MAHV, SODK để theo dõi thông tin đăng kí các khóa học của học viên và tính ra tổng học phí = MUCHP-MUCGIAMHP
* Bảng PHIEUTHU gồm SOPT là khóa và các thông tin về thời gian, lí do thu ( học phí lv1, lv2, lv3), học viên nào đóng tiền, số tiền
* Bảng LOP gồm MALOP là khóa, MATG là mã trợ giảng phụ trách lớp, mối lớp có một trợ giảng, lớp lv mấy?, lịch học ntn, đã kết thúc hay chưa
* Bảng TROGIANG gồm MATG, các thông tin cá nhân và CHUCVU quy định quyền truy cập bảng kqht, chỉ quản lí chất lượng mới được chỉnh sửa bảng KQHT